

Số: 132/2021/QĐST- HNGĐ

C.B, ngày 27 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC  
ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 51/2021/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn:* **Nông Kiều L** – Sinh năm 1991

HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 05, thị trấn T.K, huyện T.K, tỉnh C.B.

- *Bị đơn:* **Đỗ Văn H** – Sinh năm 1988

HKTT và chỗ ở hiện nay: SN 040, Tổ 01, phường Đ.T, thành phố C.B, tỉnh C.B.

Căn cứ vào khoản 3,4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; điểm a khoản 2 Điều 217, Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**Chị Nông Kiều L** – Sinh năm 1991

HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 05, thị trấn T.K, huyện T.K, tỉnh C.B.

**Anh Đỗ Văn H** – Sinh năm 1988

HKTT và chỗ ở hiện nay: SN 040, Tổ 01, phường Đ.T, thành phố C.B, tỉnh C.B.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nông Kiều L và anh Đỗ Văn H.

- **Về con chung:** Quá trình chung sống chị Nông Kiều L và anh Đỗ Văn H có 01 con chung là Đỗ Thùy Cẩm O (sinh ngày 02/10/2019, giới tính: Nữ).

Các đương sự cùng thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con chung sau khi ly hôn như sau:

Sau khi ly hôn chị Nông Kiều L là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung là Đỗ Thùy Cẩm O (sinh ngày 02/10/2019, giới tính: Nữ) đến khi con chung thành niên; không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Thăm nom con chung sau khi ly hôn: Sau khi ly hôn người không trực tiếp có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về việc chia tài sản chung:** Các bên đương sự thống nhất tự thỏa thuận tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung, nợ riêng:** Các bên đương sự thống nhất tự thỏa thuận nợ chung, nợ riêng và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Về yêu cầu phản tố:** Đình chỉ yêu cầu phản tố của bị đơn anh Đỗ Văn H đối với yêu cầu chia tài sản chung. Do ông Đỗ Văn H rút toàn bộ yêu cầu phản tố trong quá trình giải quyết vụ án.

**4. Về án phí:**

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị Nông Kiều L và anh Đỗ Văn H mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp thuận tình ly hôn. Do chị Nông Kiều L tự nguyện nộp thay số tiền án phí dân sự sơ thẩm cho anh Đỗ Văn H nên tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm chị L phải chịu là 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0001027 ngày 06/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.B, tỉnh C.B. Xác nhận chị Linh đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm và còn được hoàn lại 150.000,đ ((Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Án phí phản tố: Hoàn trả cho ông Đỗ Văn H số tiền 840.000,đ (Tám trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ông Đỗ Văn H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0001081 ngày 28/6/2021 tại Chi cục thi

hành án dân sự thành phố C.B, tỉnh C.B.

**5.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh CB;
- Viện kiểm sát nhân dân TPCB;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPCB;
- UBND phường Đ.T, TP.CB,
- Dương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Hợp**